

Số: 180/KH-HHT.

Tân Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2026.

KẾ HOẠCH
Giáo dục trường THCS Hoàng Hoa Thám năm học 2026 - 2027

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2026 - 2027 và các năm học tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ công văn số 8585/SGDĐT-GDPT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Tân Bình về việc thành lập Trường THCS Hoàng Hoa Thám trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tân Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 159/KH-HHT ngày 01 tháng 9 năm 2021 của trường trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám về Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021–2026;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2026–2027 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Các văn bản chỉ đạo của các cấp về lĩnh vực giáo dục, các chỉ thị năm học, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Sở.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Tân Bình luôn chỉ đạo sâu sát, kịp thời giải quyết khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ.

- Sự quan tâm hỗ trợ tích cực về vật chất, tinh thần từ Ban đại diện cha mẹ học sinh, các đơn vị kết nghĩa, các nhà hảo tâm trong xây dựng, phát triển nhà trường và chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Chế độ chính sách về thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chi thu nhập tăng thêm theo nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Thách thức

- Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục theo xu hướng phát triển của xã hội, về mục tiêu của giáo dục để đáp ứng phù hợp với nhu cầu hội nhập.

- Công tác định hướng nghề nghiệp và thực hiện phân luồng học sinh, nâng dần tỷ lệ học sinh vào lớp 10 công lập sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Duy trì và tiếp tục đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Việc bổ sung các trang thiết bị hiện đại, tăng cường cơ sở vật chất để phục vụ tốt công tác đổi mới phương pháp dạy học, tiến tới từng bước xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hiện đại.

- Những tác động tiêu cực từ bên ngoài làm ảnh hưởng không nhỏ đến một số học sinh (do không được sự quan tâm, chăm sóc của gia đình).

- Yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo ngày càng cao cũng phần nào tạo áp lực đến đội ngũ giáo viên.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định. 100% cán bộ quản lý - giáo viên đạt chuẩn đào tạo. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, gắn bó và mong muốn xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Khuôn viên trường đạt chuẩn, phòng học rộng rãi, thoáng mát, khang trang sạch, đẹp. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học cơ bản đáp ứng được công tác đổi mới phương pháp dạy học.

- Nhà trường có nề nếp kỷ luật, hiệu quả đào tạo khá tốt, tạo được uy tín trong cha mẹ học sinh.

- Học sinh nhà trường có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Đa số các em có động cơ học tập đúng đắn, thái độ học tập tự giác, nghiêm túc; ham học hỏi, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa.

- Phần lớn Cha mẹ học sinh luôn ủng hộ các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhằm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đa dạng các loại hình giảng dạy (chương trình tin học, tăng cường tiếng Anh, tiếng Anh với giáo viên nước ngoài,...).

- Ứng dụng linh hoạt công nghệ thông tin và sự phát triển các trang mạng xã hội để tuyên truyền văn bản các cấp và kế hoạch của nhà trường để phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT 2018.

2.2. Điểm yếu

- Số lớp, số học sinh đông, sĩ số các lớp cao; trường có nhiều loại hình học tập (tăng cường tiếng Anh, tích hợp, Ismart) nên phần nào ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển bền vững của nhà trường.

- Một ít giáo viên chưa tích cực đầu tư chuyên môn, chậm đổi mới hình thức tổ chức dạy học, chưa vận dụng nhiều biện pháp tích cực để giúp đỡ học sinh yếu kém, trình độ sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Một số học sinh chưa xác định tốt động cơ thái độ học tập và rèn luyện dẫn đến kết quả học tập chưa cao; một số cha mẹ học sinh còn thiếu sự quan tâm, phối hợp với nhà trường trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

- Cơ sở vật chất khá đầy đủ nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của giáo viên, còn thiếu nhiều trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được dạy học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2026 - 2027 (Đính kèm Phụ lục 1)

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018) đồng bộ ở các khối 6, 7, 8, 9. Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần và 1 buổi trái buổi dạy môn thể dục; lớp TCTA bồi dưỡng 2 buổi/tuần chương trình tiếng Anh tăng cường, Imas, Tích hợp.

Tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp là hoạt động bắt buộc, thực hiện 105 tiết/ năm tương đương 3 tiết /1 tuần được chia làm 3 hình thức tổ chức sinh hoạt dưới cờ - chủ điểm sinh hoạt lớp và tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề. (đính kèm kế hoạch riêng).

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương: 1 tiết/tuần. Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm. Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương. Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở Giáo dục biên soạn cho chương trình GDĐP khối 6, 7, 8, 9

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

Thực hiện khung chương trình giáo dục theo Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2026 – 2027 và các năm học tiếp theo đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ, kết thúc năm học; có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra thường xuyên và định kỳ

Ngày tựu trường: ngày 24 tháng 8 hằng năm.

Riêng khối 6, 9: tựu trường ngày 17 tháng 8 hằng năm.

Tổ chức khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2026.

Học kỳ I Từ ngày 07/9/2026. Đảm bảo 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

Học kỳ II: Từ ngày 11/01/2027. Đảm bảo 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

Xét công nhận hoàn thành chương trình trung học cơ sở trước ngày 30/6/2027.

Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027 trước 31/7/2027.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Chương trình chính khóa và các môn học theo mô hình lớp tại nhà trường *(Đính kèm phụ lục 2)*

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch thời gian năm học, các nội dung điều chỉnh, bổ sung của Chương trình, điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu, quy mô học sinh, đặc điểm địa phương và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước. Kế hoạch phải đảm bảo thực hiện yêu cầu cần đạt của Chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế, khả thi, ổn định, hiệu quả; không cắt xén nội dung, thời lượng hoặc tổ chức mang tính hình thức theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021 - 2022; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông; đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo đối với học sinh.

Thường xuyên rà soát, cập nhật tài liệu, học liệu, ngữ liệu và học liệu số; khai thác hiệu quả tài nguyên giáo dục mở và nguồn học liệu dùng chung; bảo đảm nội dung dạy học chính xác, khoa học, cập nhật, phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường chưa tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ GDĐT do chưa đủ điều kiện để thực hiện.

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Khoa học tự nhiên; Công nghệ (Riêng Công nghệ khối 8, khối 9: 52 tiết/năm học); Tin học; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn; tổ chức dạy học đảm bảo đầy đủ yêu cầu cần đạt, không chia cắt cơ hội nội dung môn học theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tất cả giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử-Địa lí của trường đã được tham gia bồi dưỡng, tập huấn. Do đó có thể đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học chương trình môn học; tăng cường sinh hoạt chuyên môn, tập huấn hỗ trợ đồng nghiệp để triển khai dạy học hiệu quả môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử-Địa lí; tăng cường xây dựng học liệu số, sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS để nâng cao hiệu quả dạy học.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các hoạt động giáo dục ngay tại trường, cụm trường nhằm bồi dưỡng theo phương thức thường xuyên, liên tục; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, dạy học môn tích hợp, môn học lựa chọn, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, giáo dục hòa nhập, giáo dục học sinh dân tộc thiểu số và nâng cao năng lực quản trị nhà trường; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông theo Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn; Công văn 6945/SGDĐT-GDPT ngày 15/7/2026 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn. Bảo đảm một học kì sinh hoạt cụm chuyên môn ít nhất 02 lần

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề

xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa.

Tham gia các chuyên đề, Hội nghị, Hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên được phân công giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lí tại các trường trung học cơ sở.

Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ từ nhóm, tổ chuyên môn và các bộ phận.

Đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường của Bộ GDĐT.

Luân chuyển giáo viên giảng dạy các khối, coi trọng việc giáo viên giảng dạy toàn cấp học.

Củng cố và kiểm tra thường xuyên sinh hoạt tổ, nhóm có chất lượng, đi sâu vào chuyên môn (sinh hoạt tổ: 2 lần/tháng; sinh hoạt nhóm: 4 lần/tháng).

Tổ chuyên môn rà soát, chấn chỉnh kịp thời hiện tượng đột biến bất thường về chất lượng chuyên môn. Các bài tập khó, gây tranh luận phải được thống nhất trong nhóm trước khi giảng dạy.

Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo... Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh, tiếp tục thực hiện các tiết học ngoài nhà trường ở tất cả các môn học.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

Tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT về quản lý dạy thêm học thêm.

Thực hiện đúng quy định về công khai, quản lý tài chính, thu, chi, tài trợ, huy động nguồn lực xã hội và hoạt động phối hợp, liên kết; bảo đảm tự nguyện, minh bạch, đúng mục đích, thẩm quyền. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hành vi lạm thu, ép buộc học thêm hoặc lợi dụng hoạt động giáo dục, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội để thu

các khoản trái quy định; không lợi dụng hoạt động phối hợp, liên kết hoặc danh nghĩa tự nguyện để ép buộc học sinh tham gia, thu tiền trái quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động giáo dục có sử dụng nguồn lực xã hội, bảo đảm hiệu quả và phù hợp điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục

Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình giáo dục tích hợp đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi đảm bảo đủ điều kiện để triển khai và thực hiện đúng quy định chương trình giáo dục nước ngoài;

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

(Đánh kèm kế hoạch và quy chế kiểm tra đánh giá)

Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định, bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và vì sự tiến bộ của học sinh; kết hợp phù hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ, nhận xét và điểm số phù hợp với cấp học, môn học, hoạt động giáo dục theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nội dung kiểm tra, đánh giá phải bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng đánh giá khả năng hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng, làm bài theo khuôn mẫu. Kết quả đánh giá phải được sử dụng để điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tư vấn học tập, hướng nghiệp và phối hợp với cha mẹ học sinh.

Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong hướng dẫn, tổ chức xây dựng ma trận, bản đặc tả, câu hỏi, bài kiểm tra và nhiệm vụ học tập phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình; khai thác, sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và nâng cao chất lượng giáo dục theo Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT.

Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá đối với các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo Chương trình giáo dục phổ thông.

d. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục đổi mới, sử dụng linh hoạt và đa dạng phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phù hợp với nội dung bài học, đối tượng học sinh; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực; tăng cường thực hành, thí nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, học tập theo dự án, học tập qua trải nghiệm, thảo luận, hợp tác, giải quyết vấn đề phù hợp với yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục và điều kiện nhà trường. Hướng dẫn học sinh phát

huy tinh thần tự giác, chủ động, tự học trong mọi hoạt động học tập bảo đảm đạt được yêu cầu cần đạt của chương trình.

Chỉ đạo giáo viên thiết kế và tổ chức bài học bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông; lựa chọn nội dung, phương pháp, học liệu, thiết bị dạy học và hình thức tổ chức dạy học phù hợp theo Công văn số 4405/BGDĐT-GDPT ngày 13/7/2026 của Bộ GDĐT về việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện CTGDPT 2018 sau rà soát và phát triển chương trình. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, khai thác hiệu quả học liệu số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kịp thời hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt và tạo cơ hội phát triển đối với học sinh có năng lực, năng khiếu.

Khai thác, sử dụng hiệu quả thư viện, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thiết bị dạy học và học liệu số. Tăng cường sử dụng các thiết chế văn hóa và thể thao, di sản văn hóa, môi trường tự nhiên; phối hợp các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cộng đồng địa phương trong tổ chức hoạt động giáo dục. Hoạt động phải có mục tiêu giáo dục rõ ràng, bảo đảm an toàn, thiết thực, phù hợp lứa tuổi, không hình thức, không làm phát sinh chi phí không cần thiết hoặc tạo áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường...)

Tăng cường ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên; khai thác sử dụng AI và dữ liệu lớn để hỗ trợ ra quyết định, dự báo sớm, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá hiệu quả chính sách, tối ưu phân bổ nguồn lực; ứng dụng AI vào quản lý dạy học, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh.

Thực hiện hiệu quả giáo dục năng lực số, nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo, giáo dục an toàn mạng toàn diện cho học sinh, đảm bảo phù hợp với điều kiện nhà trường và đối tượng học sinh. Hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ, internet, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, trung thực; phòng ngừa sao chép, gian lận học thuật, lệ thuộc công nghệ và các nguy cơ trên môi trường số, đặc biệt là không sử dụng trí tuệ nhân tạo để thay thế trách nhiệm tự học, tự rèn luyện.

Bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị; lựa chọn phần mềm quản lý dạy học (LMS); tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số để triển khai có hiệu quả Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT.

Tăng cường xây dựng học liệu số trên hệ thống LMS phần đầu nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 35%; góp phần vào việc xây dựng kho học liệu số giáo dục trung học của thành phố.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập; Rà soát, xây dựng quy chế, phân công cụ thể từng thành viên trong việc quản lý sổ điểm điện tử đảm bảo tính công bằng, khách quan.

Tăng cường khai thác, sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên; khai thác sử dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn để hỗ trợ ra quyết định, dự báo sớm, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá hiệu quả chính sách, tối ưu phân bổ nguồn lực; khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý dạy học, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm của người sử dụng.

Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

Tiếp tục quản lý và giáo dục học sinh và đội ngũ bằng phần mềm dạy học lms.hcm.edu, Google drive, Youtube, Google meet, phần mềm vnEdu để quản lý điểm, trang web CSDL để quản lý cơ sở dữ liệu giáo viên và học sinh...Nâng cấp hệ thống website của nhà trường, hoàn chỉnh để thông tin rộng rãi đến cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Tiếp tục thực hiện Học bạ số đối với khối 6, 7 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Tiếp tục tham gia các cuộc thi, hội thi, hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của UBND thành phố, Sở GD&ĐT. Động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học, Học sinh giỏi bộ môn cấp thành phố; thi Lớn lên cùng sách; Văn hay chữ tốt; Khéo tay kỹ thuật; các môn thi TDTT, “Nét vẽ xanh”; Hội thi STEM...

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Ban hành Quyết định thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh; đồng thời phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, các trường Cao đẳng và Trung cấp nghề trên địa bàn để tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện tốt phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh; cung cấp kịp thời thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp về chế độ, chính sách, cơ hội nghề nghiệp và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động tổ chức cho học sinh đi thực tế tại các cơ sở sản xuất để học sinh thấy được cụ thể những công việc và sản phẩm của ngành nghề.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi kinh nghiệm giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh phổ thông, về nhu cầu lao động, thị trường lao động.

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường. Xây dựng tài liệu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên phù hợp với nhiệm vụ hướng nghiệp của địa phương.

Tăng cường tư vấn nghề nghiệp cho học sinh lớp 9, định hướng việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở trên cơ sở năng lực học tập. Rà soát số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở không dự tuyển vào lớp 10 và học sinh bỏ học sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Phối hợp với các trường trung cấp, cao đẳng nghề, Báo Giáo dục và Sở Giáo dục để tổ chức tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở cho tất cả học sinh khối 9 của trường.

- Tổ chức khảo sát, thống kê các đối tượng học sinh tốt nghiệp hằng năm trên địa bàn vào học tại các trường trung cấp chuyên nghiệp, các cơ sở dạy Nghề

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDDT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Đảm bảo những điều kiện tốt nhất để giúp học sinh có thể hòa nhập được môi trường học tập, sinh hoạt tại trường. Đảm bảo công tác kiểm tra, đánh giá phù hợp với từng đối tượng học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên lớp sau Phổ thông (học nghề, trung cấp chuyên nghiệp...).

Việc đánh giá học sinh khuyết tật sẽ được thực hiện theo quy chế kiểm tra đánh giá và quy chế chuyên môn của nhà trường. Đối với học sinh khuyết tật học hoà nhập nặng giáo viên phải xây dựng kế hoạch giảng dạy, kế hoạch kiểm tra đánh giá cho phù hợp xem xét theo từng trường hợp cụ thể có sổ theo dõi riêng từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực chưa đạt, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập an toàn, hiệu quả và thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật hòa nhập; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học, thực hiện nội dung giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập phù hợp với nhu cầu, khả năng của học sinh.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Tổ chức giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phù hợp với mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện nhà trường và năng lực học sinh; gắn

với môn học, hoạt động giáo dục, chuyên đề học tập, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp STEM. Chú trọng hình thành tư duy khoa học, tư duy thiết kế, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác và vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn.

Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học, khuyến khích tổ chuyên môn xây dựng các câu lạc bộ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường nhằm tạo điều kiện để phát huy ý tưởng sáng tạo của học sinh.

Lựa chọn và xây dựng các đề tài khoa học phù hợp với đặc trưng bộ môn, khả năng của học sinh, điều kiện thực tế của nhà trường.

Phân công thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học: ở các tổ chuyên môn.

Khuyến khích giáo viên thực hiện sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học (cấp trường, cấp quận, thành phố); đây là cơ sở để đánh giá giáo viên đạt viên chức xuất sắc hằng năm, đánh giá xếp loại thi đua.

Tổ chức cho giáo viên thực hiện báo cáo các đề tài đã đạt cấp cụm, thành phố, các đề tài cấp trường có khả năng vận dụng vào thực tế.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông và bảo đảm thiết thực, an toàn, phù hợp lứa tuổi, điều kiện nhà trường, địa phương. Nội dung hoạt động cần gắn với giáo dục kỹ năng sống, lao động, tự phục vụ, trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng và định hướng nghề nghiệp. Hoạt động hướng nghiệp cần giúp học sinh nhận biết sở thích, năng lực, điều kiện bản thân, đặc điểm các lĩnh vực nghề nghiệp và các lộ trình học tập sau trung học cơ sở.

Cán bộ quản lý, giáo viên phải thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động được phân công theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Được thực hiện theo Thông tư 22/TT-BGDĐT: trong một học kỳ có 4 bài kiểm tra thường xuyên; Một bài kiểm tra, đánh giá định kì và một bài kiểm tra cuối kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên thực hiện công tác tư vấn hướng nghiệp. Huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Tổ/nhóm chuyên môn khi xây dựng chương trình cần chủ động lựa chọn và đề xuất các nội dung hoặc đề tài tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở từng học kỳ. Mỗi tổ, nhóm chuyên môn phải xây dựng được ít nhất 01 hoạt động trải nghiệm/ năm học.

Các hoạt động trải nghiệm có thể kết hợp liên môn, liên tổ khi thực hiện nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- + Có nội dung cụ thể cho từng môn (một đơn vị kiến thức/ môn học).
- + Có bài thu hoạch hoặc đánh giá sau hoạt động, đánh giá phải mang tính định lượng.
- + Sau mỗi hoạt động trải nghiệm cần tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm để tổ chức các hoạt động sau tốt hơn.

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu cần đạt, thời lượng quy định; phù hợp với điều kiện lịch sử, văn hóa, kinh tế, xã hội, môi trường, đáp ứng nhu cầu nghề nghiệp của địa phương; gắn với giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng và định hướng nghề nghiệp.

Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan; tạo điều kiện cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung, kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa phương.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng học liệu dùng chung, tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ bài dạy minh họa về nội dung giáo dục địa phương giữa các cơ sở giáo dục phổ thông và các cụm chuyên môn.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Tiếp tục duy trì việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt tập thể... thường xuyên, nhằm thu hút học sinh tham gia vào các hoạt động thiết thực, bổ ích và góp phần nâng cao chất lượng học tập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện bài thể dục giữa giờ.
- Tổ chức cho học sinh tham quan ngoại khóa kết hợp hướng nghiệp 1 lần/1khối/1năm học.
- Nhóm Giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch Hội thao, TDTT cấp trường; xây dựng kế hoạch tham gia Hội khỏe Phù Đổng, tham gia thi đấu các bộ môn cấp quận, thành phố.
- Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỉ niệm các ngày lễ lớn có hiệu quả cao dưới nhiều hình thức: Lễ hội, thi đấu, đố em, biểu diễn văn nghệ ...; đảm bảo thứ hai hàng tuần tiết sinh hoạt dưới cờ đều có các chuyên đề bộ môn, ngoại khóa về kĩ năng sống, truyền thông sức khỏe...
- Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, kỹ năng sống, kỹ năng bảo vệ sức khỏe tránh các bệnh học đường...
- Bước đầu nghiên cứu, tham khảo công tác tổ chức câu lạc bộ của các trường bạn để ứng dụng tại đơn vị khi có đủ điều kiện.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Tiếp tục duy trì việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt tập thể...thường xuyên, nhằm thu hút học sinh tham gia vào các hoạt động thiết thực, bổ ích và góp phần nâng cao chất lượng học tập.

- Tổ chức cho học sinh tham quan ngoại khóa kết hợp hướng nghiệp 1 lần/1khối/1năm học.

- Nhóm Giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch Hội thao, TDTT cấp trường; xây dựng kế hoạch tham gia Hội khỏe Phù Đổng, tham gia thi đấu các bộ môn cấp thành phố.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỉ niệm các ngày lễ lớn có hiệu quả cao dưới nhiều hình thức: Lễ hội, thi đấu, đố em, biểu diễn văn nghệ...;

- Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, kỹ năng sống, kỹ năng bảo vệ sức khỏe tránh các bệnh học đường...

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Thực hiện bảo trì định kỳ các công trình, trang thiết bị để kéo dài tuổi thọ và đảm bảo chất lượng sử dụng, ưu tiên cải tạo các công trình không đảm bảo an toàn theo quy định.

Kiểm tra định kỳ phòng học, bàn ghế, chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước và nhà vệ sinh sạch sẽ, cung cấp đủ giấy, xà phòng rửa tay và nước sạch cho học sinh.

Tổ chức tuyên truyền cho học sinh, giáo viên về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, hạn chế sử dụng túi nilon, tiết kiệm điện, nước và tích cực trồng cây xanh.

Tăng cường giáo dục cho học sinh, giáo viên và cán bộ nhà trường về các quy định an toàn, cách xử lý khi gặp tình huống khẩn cấp như cháy nổ, thiên tai.

- Bên cạnh đó, tổ chức các tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ giúp người học chủ động thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và hỗ trợ nhau trên đường đi học, trong gia đình và cộng đồng.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra chuyên đề giáo viên đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Thời gian kiểm tra: Từ 14/9/2026 – 19/5/2027

- Nội dung kiểm tra:

- + Kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chuyên môn, quy chế tổ chức và hoạt động và các quy định khác của nhà trường.

- + Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức, người lao động theo vị trí công tác, chức danh nghề nghiệp, nhiệm vụ được phân công.

- + Kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng.

+ Kiểm tra việc thực hiện chức trách của tổ trưởng chuyên môn, nhiệm vụ của giáo viên theo quy định của điều lệ nhà trường.

+ Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản, các điều kiện đảm bảo cho hoạt động giảng dạy và giáo dục.

+ Kiểm tra việc phổ biến các văn bản liên quan đến giáo dục; việc phổ biến và tuyên truyền pháp luật, việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận trong nhà trường.

- Lịch kiểm tra (*đính kèm kế hoạch và lịch kiểm tra*).

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Sử dụng nguồn ngân sách được phân bổ cho đơn vị một cách hợp lý, tăng cường chi phí chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động dạy học, tiết kiệm chi để bổ sung, tăng cường cơ sở vật chất và các trang thiết bị dạy học.

- Về nguồn thu đảm bảo thu đủ, sử dụng hiệu quả và minh bạch theo hướng động viên, kích thích được động cơ phấn đấu làm việc và cống hiến cho sự phát triển nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, vận động các đơn vị, cá nhân tài trợ cho giáo dục theo đúng Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục và thực hiện quản lý các nguồn tài trợ cho cơ sở giáo dục theo Chỉ thị 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh một cách phù hợp, công khai, có kế hoạch cụ thể và được các cấp có trách nhiệm duyệt để thực hiện để tu sửa, bổ sung cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục và khen thưởng cho học sinh,...

- Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền sâu rộng các chủ trương chính sách về xã hội hóa giáo dục để nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ, để thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục.

- Tích cực xây dựng kế hoạch và vận động cha mẹ học sinh tài trợ nguồn kinh phí cho các dự án tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý để trích lập quỹ, tạo nguồn mua sắm, trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy.

- Chấp hành định mức quy định của Nhà nước. Phân bổ nguồn vốn theo nhu cầu và những hạng mục ưu tiên; Huy động và sử dụng các nguồn vốn minh bạch và công khai.

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

- Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ cơ sở theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Bộ Nội vụ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập,

Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách và Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện “3 công khai- 4 kiểm tra” để người học và xã hội giám sát, đánh giá. Thực hiện công khai nghiêm túc, có chất lượng, đánh giá đúng thực chất công tác kiểm tra nội bộ trường học; Thực hiện nghiêm túc kê khai tài sản, phòng chống tham nhũng.

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

(Bảng phụ lục 3 đính kèm)

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (kế hoạch đính kèm)

- Nắm chắc học sinh trong lớp, nhất là học sinh chưa đạt về hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân học yếu kém, những nội dung nào yếu kém kịp thời động viên các em học có tiến bộ dù mức độ còn khiêm tốn, kết hợp PHHS có biện pháp đối với những em học tập, hành vi thái độ ngày càng sa sút.

- Đầu tư từng tiết dạy, soạn bài, chú ý truyền thụ kiến thức kỹ năng cơ bản theo từng đối tượng HS (dạy học cá thể). Quan tâm chú ý động viên HS chưa đạt (có trách nhiệm phụ đạo)

- GVBM phụ trách phụ đạo HS chưa đạt của lớp mình ngay từ khi có kết quả bài kiểm tra đầu tiên bằng mọi hình thức nhằm giúp HS tiến bộ, hạn chế tối đa số lượng HS chưa đạt vào cuối năm học. Bên cạnh đó, chỉ đạo Đoàn viên xây dựng công trình thanh niên “Giúp đỡ HS chưa đạt”.

- Lựa chọn giáo viên giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy ở các lớp có nhiều học sinh chưa đạt.

- Tiến hành phụ đạo sau bài KTTX lần 1.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi (kế hoạch đính kèm)

- Tăng cường công tác bồi dưỡng HSG, có kế hoạch cụ thể và thực hiện bồi dưỡng HSG ngay từ đầu năm học. Tổ chức và thành lập đội tuyển HSG thi cấp trường cho các bộ môn Văn-Toán-Anh-KHTN-Tin học-Công nghệ và đội tuyển MTBT ngay từ đầu HKII năm học lớp 8.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, xây dựng kế hoạch, mời giáo viên giỏi trong và ngoài nhà trường tham gia giảng dạy.

+ Khối 9: Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật; động viên, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tham gia dạy và học đội tuyển tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Khối 8: Tổ chức thi tuyển chọn học sinh giỏi, yêu thích bộ môn Toán, KHTN Tin học, Công nghệ, Văn, Anh, Sử-Địa và có kế hoạch bồi dưỡng cụ thể vào cuối học kỳ 1.

Tổ nhóm chuyên môn cần chủ động xây dựng kế hoạch và tích cực bồi dưỡng học sinh tham gia các hội thi trong năm học (xem lịch công tác tháng).

Chỉ đạo bộ môn Ngoại ngữ, Tin học lựa chọn và thống nhất các tài liệu bổ trợ sử dụng trong dạy học ngoại ngữ, dạy học tin học phù hợp trình độ học sinh và định hướng theo chuẩn quốc tế.

- Bộ môn tiếng Anh cần chú ý khuyến khích, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi như Cambridge (KET, PET), PTE, TOEFL JUNIOR... nhằm tiếp cận với các chuẩn ngoại ngữ quốc tế. Trong năm học 2020-2021 phấn đấu có 50% học sinh các lớp TCTA đạt chuẩn quốc tế.

- Bộ môn Tin học lựa chọn và bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi như: Tin học trẻ, Hour of code, Khéo tay kỹ thuật (ICT Crocodile...)

2.3: Ôn thi học sinh cuối cấp: Trường chưa thực hiện.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021-2030” (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); Lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm thiết bị để tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện việc dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế. Quan tâm phát triển câu lạc bộ Tin học trong trường theo mô hình câu lạc bộ học thuật, gắn với định hướng nghề nghiệp của học sinh.

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, đưa vào chương trình bồi dưỡng thường xuyên; tạo điều kiện để giáo viên đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu năng lực dạy theo các chuẩn quốc tế.

Định hướng, khuyến khích học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế. Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế. Xây dựng chế độ khuyến khích trong tuyển sinh cho các em đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

(đính kèm kế hoạch).

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

a. Chương trình Tích hợp (Đính kèm kế hoạch)

- Tiếp tục triển khai dạy học tích hợp các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam tại trường theo Quyết định số 793/QĐ-GDDT-VP ngày 26/5/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt danh sách các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông triển khai đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” ở 8 lớp (mỗi khối 2 lớp).

- Phối hợp chặt chẽ với công ty EMG trong khâu quản lý chương trình học, chất lượng học tập, kiểm tra đánh giá, điểm số của học sinh; đảm bảo mối liên hệ phối hợp giữa nhà trường, công ty và phụ huynh.

- GV bản ngữ giảng dạy 8 tiết gồm: 3 tiết tiếng Anh, 2 tiết Toán và 3 tiết Khoa học tự nhiên.

b. Chương trình tăng cường Tiếng Anh (Đính kèm kế hoạch)

- Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy học hiệu quả chương trình Tiếng Anh theo Đề án; Triển khai thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2026.

- Chú trọng nâng cao chất lượng và đảm bảo yêu cầu phát triển qui mô và chất lượng dạy học trong dạy học tích hợp các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam tại trường.

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy chương trình Tăng cường Tiếng Anh; Chú trọng nâng cao chất lượng học sinh đạt trình độ Tiếng Anh theo năng lực, chứng chỉ quốc tế.

- Để đảm bảo chất lượng đầu ra đối với các lớp Tăng cường tiếng Anh, nhà trường tiếp tục tổ chức xin ý kiến thống nhất với Cha Mẹ học sinh các lớp TCTA về việc xét đưa ra khỏi chương trình Tiếng Anh tăng cường những học sinh không đạt 6.0 trung bình cả năm môn TCTA, mà không có một trong các chứng chỉ quốc tế theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của bộ GDĐT/ khung CEFR bổ sung cuối năm học.

- Khung chuẩn cho từng khối lớp theo văn bản 3269/GDDT-VP ngày 07 tháng 9 năm 2017 của sở Giáo dục và Đào tạo về chuẩn quốc tế đánh giá năng lực tiếng Anh của học sinh thành phố Hồ Chí Minh:

Khối lớp	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của bộ GDĐT/ khung CEFR	Ghi chú
6	A2 +	Hoặc tương đương
7	A2 ++	Hoặc tương đương

8	< B1 hoặc B1	Hoặc tương đương
9	B1	Hoặc tương đương

- Học sinh có nguyện vọng chuyển vào lớp Tăng cường tiếng Anh chỉ được giải quyết khi học sinh có các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế theo quy định và nhà trường tiếp nhận tất cả học sinh tiếng Anh Tăng Cường và lớp học vẫn còn chỗ.

+ Vào lớp 6, 7, 8 học sinh có một trong các chứng chỉ: Flyers, TOEFL Primary, PTE Young Learners, Edexcel (môn Tiếng Anh).

+ Vào lớp 9 học sinh có một trong các chứng chỉ: KET, PET, TOEFL Junior, PTE General.

c. Chương trình Ismart: (Đính kèm kế hoạch)

- Thực hiện Chương trình dạy học môn Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh theo chương trình ISMART đối với học sinh các khối lớp (02 lớp khối 6, 03 lớp khối 7, 02 lớp khối 8, 02 lớp khối 9). Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh tăng cường, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận với các chương trình học tập, nghiên cứu khoa học của quốc tế.

- Rèn cho học sinh tự tin hơn trong việc sử dụng tiếng Anh và giao tiếp tự nhiên với người nước ngoài. Hiểu và nắm vững các thuật ngữ và khái niệm cơ bản Toán học và Khoa học bằng tiếng Anh.

- Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng để tham gia các kỳ thi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế của Cambridge tương đương cấp độ A2 (CEFR) khi tốt nghiệp bậc Trung Học cơ sở. Làm quen với các bài thi theo chuẩn Quốc tế như Edexcel và Cambridge

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

- Tổ/ nhóm chuyên môn khi xây dựng chương trình cần chủ động lựa chọn và đề xuất các nội dung hoặc đề tài tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở từng học kỳ. Mỗi tổ, nhóm chuyên môn phải xây dựng được ít nhất 01 hoạt động trải nghiệm/ năm học.

- Các hoạt động trải nghiệm có thể kết hợp liên môn, liên tổ khi thực hiện nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Có nội dung cụ thể cho từng môn (một đơn vị kiến thức/ môn học).

+ Có bài thu hoạch hoặc đánh giá sau hoạt động, đánh giá phải mang tính định lượng.

+ Sau mỗi hoạt động trải nghiệm cần tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm để tổ chức các hoạt động sau tốt hơn.

- Phân công các bộ môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chủ đề STEM. Mỗi tổ thực hiện 1 sản phẩm.

3.4. Tổ chức hoạt động Kỹ năng sống, Câu lạc bộ

a. Kỹ năng sống (Đính kèm kế hoạch)

- Rèn kỹ năng sống cho học sinh, tác động tốt đến việc hình thành nhân cách của học sinh.

- Giúp học sinh phát triển toàn diện trở thành những người công dân tốt phù hợp với quá trình phát triển của xã hội hiện nay.

- Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao giá trị đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Chú trọng bồi dưỡng, giáo dục cho học sinh tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc để giúp các em phát triển nhân cách toàn diện.

- Tổ chức thực hiện phối hợp với Công ty TNHH Phát triển giáo dục NQH Education (CTy TNHH PT GD NQH EDUCATION) cho học sinh khối 6, 7.

- Thời lượng: 1 tiết/1 tuần.

b. Câu lạc bộ (Đính kèm kế hoạch)

- Các câu lạc bộ học thuật được thành lập như: Câu lạc bộ Tiếng Anh,
- Các câu lạc bộ TDTT: CLB Bóng rổ, Cầu lông; Dron (Máy bay không người lái).
- Tổ chức các câu lạc bộ cho học sinh khối 6, 7, 8 mỗi tuần 1 tiết.
- Học sinh tham dự tự nguyện, đóng phí có sự đồng ý của cha mẹ học sinh.
- Các câu lạc bộ sinh hoạt ngoài giờ chính khóa, học sinh tham gia phải đáp ứng các điều kiện cơ bản thể hiện qua kết quả học tập và ý thức, thái độ nghiêm túc khi tham gia.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị. Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của từng đơn vị.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học. Thực hiện công khai tại đơn vị đúng quy định theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

- Hội đồng giáo dục nhà trường đóng góp ý kiến để CBQL đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu của nhà trường từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục; Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng trong các cơ sở giáo dục thông qua việc thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ giáo dục và đào tạo (Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14; Nghị định 59/2019/NĐ-CP, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013, Văn bản số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT, Văn bản số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13 tháng 08 năm 2013, Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Phổ biến Luật Phòng, chống ma túy; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ để nâng cao tính tự giác của học sinh khi tham gia giao thông, không bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội. Bên cạnh việc phổ biến pháp luật, nhà trường còn vận động học sinh xây dựng “Văn hoá giao thông”, học tập các nội dung về phòng, chống tội phạm, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em; tổ chức cho học sinh ký cam kết và thực hiện không vi phạm pháp luật, an toàn giao thông, không tham gia các tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực học đường, cách sử dụng mạng xã hội. Các Thông tư, quy định, Quy chế kiểm tra đánh giá và cung cấp các thông tin về việc kiểm tra, đánh giá cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Nhà trường lựa chọn hình thức tổ chức đa dạng, phù hợp với điều kiện của đơn vị như tuyên truyền qua sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chuyên đề, diễn tiểu phẩm, thi tìm hiểu pháp luật, bản tin, website... chú trọng đổi mới nội dung, hình thức truyền thông chính sách; đa dạng các kênh truyền thông, ưu tiên đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng số.

Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể để nâng cao hiệu quả công tác.

Hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh chuẩn bị các điều kiện học tập thích ứng với việc nhà trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”, Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 và nhất là trường học đẩy mạnh việc tổ chức dạy học trên lớp kết hợp với việc tổ chức cho học sinh học tập trên Internet qua các hệ thống quản lý học tập (LMS).

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Phân công giáo viên môn Giáo dục công dân thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật trong trường học. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng mô hình tư vấn tâm lý trong nhà trường; phân công giáo viên môn Giáo dục công dân làm công tác tư vấn tâm lý; Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên trẻ làm công tác Đoàn TNCS HCM.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Thường xuyên kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy trong nhà trường. Xây dựng phương án tập huấn Phòng cháy chữa cháy. Tích cực đăng ký và tham gia thực hiện “Đơn vị văn hóa”, xây dựng trường học “An toàn về an ninh trật tự”. Tăng cường các hoạt động phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp với ngành Công an để tuyên truyền giáo dục Luật An toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV/AIDS, ... phối hợp với chính quyền, Công an tại địa phương ngăn ngừa và xử lý kịp thời tệ nạn xã hội trong học sinh, bảo đảm an ninh, trật tự trường học. Phối hợp với công an phường và bảo vệ khu phố trong giờ ra về của học sinh để đảm bảo giao thông được thông thoáng và đảm bảo an ninh trường học, phòng chống các tệ nạn học đường. Ký kết Liên tịch với Công an phường Tân Bình trong việc phối hợp bảo vệ an ninh, trật tự trường học.

- Xây dựng tốt nề nếp kỉ luật trong nhà trường thông qua ban cán sự lớp, đội sao đỏ, ban chỉ huy chi đội – liên đội dưới sự quản lí, kiểm tra của quản sinh, Tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm.

5. Công tác y tế học đường

- Thành lập Ban sức khỏe học đường, có kế hoạch khám sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu năm học. Thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh về tình hình sức khỏe của học sinh. Tổ chức các chuyên đề truyền thông về phòng chống các bệnh học đường và các bệnh dịch theo mùa. Phối hợp với y tế địa phương ngăn chặn các bệnh truyền nhiễm lây lan, đảm bảo vệ sinh an toàn trường học.

- Tham gia các hoạt động của Hội chữ thập đỏ như: Ủng hộ kinh phí xây dựng nhà tình thương, ủng hộ quỹ học bổng cho học sinh nghèo, hỗ trợ đồng bào lụt lội, tham gia hiến máu nhân đạo; tổ chức tập huấn kỹ năng về sơ cấp cứu cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Y tế trường học. Đảm bảo các trang thiết bị về y tế trường học theo yêu cầu của Bộ Y tế; đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, về phòng chống tai nạn thương tích; về truyền thông giáo dục sức khỏe; chương trình dinh dưỡng, nha học đường, mắt học đường, về sơ cấp cứu ...

- Phối hợp với Trạm y tế phường Tân Bình trong công tác phòng chống dịch bệnh, kịp thời xử lý dịch bệnh, tổ chức tốt công tác tuyên truyền vệ sinh y tế học đường.

- Phối hợp với Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Tân Bình, Trung tâm y tế quận Tân Bình... tổ chức khám và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh hàng năm.

- Tích cực vận động học sinh, cha mẹ học sinh tham gia mua bảo hiểm y tế đạt tỉ lệ từ 99%.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Hình thành và duy trì thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, gắn với giáo dục đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh, rèn luyện ý chí, phẩm chất, kỹ năng sống phù hợp với đặc điểm thể chất, tâm sinh lý, lứa tuổi và điều kiện cụ thể của học sinh.

- Tổ chức giáo dục phát triển thể chất dưới nhiều hình thức đa dạng, tích hợp nhiều hoạt động, nhằm tạo cho học sinh sự hứng thú tham gia; tổ chức nhiều hoạt động vận động, tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao phù hợp với đối tượng học sinh; đưa việc tổ chức tập thể dục giữa giờ thành hoạt động bắt buộc trong nội dung giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong nhà trường.

- Phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo, vận động học sinh tích cực tham gia các giải thi đấu thể thao, hội thi, kết hợp với sinh hoạt, giao lưu văn hóa đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của học sinh, đồng thời góp phần những học sinh, sinh viên có năng khiếu thể thao bổ sung cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao.

- Phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học; chú trọng phát triển đa dạng các môn thể thao, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa. Tổ chức việc dạy và học bơi lội cho học sinh. Khuyến khích các môn thể thao truyền thống như võ cổ truyền, trò chơi dân gian, đáp ứng nhu cầu đa dạng và tạo động lực cho học sinh tự rèn luyện thân thể.

7. Công tác truyền thông

Đẩy mạnh công tác truyền thông. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội.

Tổ chức các buổi tư vấn, hội thảo, tạo cầu nối giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để lắng nghe, giải đáp thắc mắc và nhận được sự đồng thuận, hỗ trợ.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Xây dựng kế hoạch chiến lược: Lập kế hoạch năm học, học kỳ, hằng tháng và hằng tuần; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho giáo viên, nhân viên.

Chỉ đạo chuyên môn: Quản lý hoạt động dạy và học, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chuyển đổi phương thức quản lý: Từng bước chuyển từ quản lý hành chính, mệnh lệnh sang quản trị nhà trường hiện đại dựa trên quy chế, dân chủ và dữ liệu hiệu quả.

Kiến tạo toàn đội ngũ: Sắp xếp, bố trí giáo viên, nhân viên đúng chuyên môn, phát huy năng lực sở trường và chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ, giáo viên.

Quản lý tài chính và cơ sở vật chất: Sử dụng hiệu quả các nguồn ngân sách, huy động xã hội hóa hợp lý để nâng cấp trang thiết bị dạy học, xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.

Thực hiện dân chủ cơ sở: Phát huy vai trò của Công đoàn, Đoàn Thanh niên, các tổ chuyên môn và ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tham gia giám sát, góp ý xây dựng nhà trường.

Đánh giá thực chất: Duy trì nghiêm túc công tác thi đua - khen thưởng, đánh giá xếp loại viên chức, giáo viên dựa trên hiệu quả sản phẩm công việc thực tế, đảm bảo công bằng và minh bạch.

2. Công tác cải cách hành chính

- Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị:

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Đổi mới hoạt động quản lý

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, nâng cao vai trò của Tổ/ nhóm trưởng. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Quán triệt trong giáo viên về vai trò, trách nhiệm, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi cử.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu học sinh, giáo viên; cập nhật kế hoạch giáo dục, kế hoạch nhà trường, chương trình bộ môn, lịch báo giảng... bằng phần mềm trên trang web hệ thống của ngành.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới; thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học.

- Chỉ đạo rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng và đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên Trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; tạo điều kiện để bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng chuẩn trình độ theo Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lý thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

- Xây dựng giải pháp giải quyết các điểm yếu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, rà soát đăng ký tái kiểm định chất lượng giáo dục theo đúng chu kỳ.

- Ngày càng hoàn thiện các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chuẩn hóa trình độ giáo viên, sĩ số học sinh các lớp nhằm xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

- Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí, hồ sơ, các minh chứng chưa đạt để những năm sau đăng kí kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Nhà trường xây dựng quy chế hoạt động chuyên môn phổ biến đến các tổ chuyên môn thực hiện.

- Giao quyền cho các tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch giảng dạy và thực hiện chương trình theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng các chủ đề tích hợp nội dung dạy học, đảm bảo chuẩn kiến thức, phát triển kỹ năng; xác định nội dung phải hoàn thành ở thời điểm kết thúc từng học kỳ và được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.

- Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Tham gia đầy đủ các buổi họp chuyên môn, dự chuyên đề...do Sở GDĐT tổ chức. Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề và nhân rộng những sáng kiến kinh nghiệm hay đến toàn thể giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ từ nhóm, tổ chuyên môn và các bộ phận.

- Đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường của Bộ GDĐT.

- Luân chuyển giáo viên giảng dạy các khối, coi trọng việc giáo viên giảng dạy toàn cấp học.

- Cùng cố và kiểm tra thường xuyên sinh hoạt tổ, nhóm có chất lượng, đi sâu vào chuyên môn (sinh hoạt tổ: 2 lần/tháng; sinh hoạt nhóm: 4 lần/tháng).

- Tổ chuyên môn rà soát, chấn chỉnh kịp thời hiện tượng đột biến bất thường về chất lượng chuyên môn. Các bài tập khó, gây tranh luận phải được thống nhất trong nhóm trước khi giảng dạy.

- Thực hiện các chuyên đề về phương pháp học tập bộ môn, cách thức ôn tập cho học sinh qua các tiết sinh hoạt dưới cờ.

- Thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên theo chỉ đạo của ngành. Tham gia học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm giáo dục trên trang thông tin điện tử Trường học kết nối (<http://truonghocketnoi.edu.vn/>) của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo...Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh, tiếp tục thực hiện các tiết học ngoài nhà trường: môn Mỹ thuật, KHTN...

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Xây dựng quy chế, quy định văn hóa học đường: Tác phong của giáo viên, nhân viên phải đúng mực, chỉnh tề đúng tác phong sư phạm, đúng quy định, nội quy của cơ quan. Việc đóng góp ý kiến cho tập thể hoặc cá nhân phải mang tính khách quan xây dựng đúng nơi, đúng lúc, đúng người; không phát biểu những vấn đề không chính xác, dễ gây hiềm khích hoặc gây mất đoàn kết, tạo dư luận xấu trong nhà trường. Yêu thương và tôn trọng học sinh, tìm hiểu và nắm bắt đặc điểm của từng đối tượng học sinh trong lớp, từ đó giáo viên có biện pháp cụ thể nhằm giúp các em tiến bộ trong học tập, phát triển năng khiếu và sở thích, nắm bắt phương pháp tự học, tự khám phá kiến thức.

Rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy tắc ứng xử cho phù hợp với lứa tuổi, cấp học. Phối hợp với phụ huynh, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể để tạo môi trường giáo dục đồng bộ, tích hợp các giá trị văn hóa địa phương và truyền thống.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, phong trào thi đua, lồng ghép nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động ngoại khóa để nâng cao nhận thức.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia vào quá trình xây dựng và thực hiện văn hóa nhà trường.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động xây dựng văn hóa để kịp thời điều chỉnh và cải thiện, đảm bảo sự phát triển bền vững.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường kiểm tra, giám sát các nội dung tác động trực tiếp đến quyền lợi học sinh, chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm; tập trung vào lĩnh vực có nguy cơ phát sinh vi phạm hoặc phản ánh kéo dài. Việc kiểm tra, giám sát phải có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên dữ liệu đã được xác thực và tình hình thực tiễn nhằm hỗ trợ, chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các phản ánh, kiến nghị về hoạt động giáo dục phổ thông; xác định rõ trách nhiệm và thời hạn giải quyết; đảm bảo thực hiện đúng quy định. Chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về nhiệm vụ năm học, kết quả đổi mới giáo dục và chính sách đối với học sinh, giáo viên, tạo đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường đối với việc thực hiện quy chế chuyên môn, quản lý hồ sơ, sổ sách, công tác quản lý tài chính, tài sản và các chương trình, hoạt động giáo dục.

Công khai đường dây nóng, hộp thư góp ý, các kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của nhà trường và cơ quan quản lý giáo dục để kịp thời tiếp nhận ý kiến của học sinh, gia đình học sinh và Nhân dân.

Thực hiện nghiêm công tác tiếp cha mẹ học sinh, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm minh, công khai, đúng pháp luật đối với các tập thể, cá nhân vi phạm (nếu có) trên tinh thần không bao che, che giấu khuyết điểm.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Giáo viên chịu trách nhiệm báo cáo nội dung, kết quả về tình hình thực hiện nhiệm vụ kịp thời đúng quy định. Tổ trưởng chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện theo tháng, học kỳ hoặc khi có yêu cầu.

Phó Hiệu trưởng thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời và đúng quy định.

Nhà trường thực hiện

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

Thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định. Xây dựng dự thảo kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, quy chế kiểm tra đánh giá; tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện quy chế, xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá và chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch.

Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công nhóm trưởng chuyên môn theo đề xuất của Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn. Liên hệ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Phê duyệt tất cả các kế hoạch hoạt động chuyên môn tổ chuyên môn, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học; Xây dựng dự thảo và hoàn chỉnh các kế hoạch hoạt động giáo dục do Hiệu trưởng phân công phụ trách. Triển khai các kế hoạch hoạt động trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các phiên họp Hội đồng giáo dục, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện. Sau mỗi học kì, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch theo quy định.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường trung học. Hàng tháng, dự họp thống nhất các nội dung chuyên môn với tổ bộ môn.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ chức cho các nhóm xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, ký duyệt kế hoạch nhóm, kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch cá nhân của giáo viên và trình BGH phê duyệt trước khi thực hiện.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, dạy học theo chủ đề, kế hoạch dạy học trải nghiệm và hoạt động ngoại khóa theo yêu cầu bộ môn.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định.

4. Giáo viên

Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy.

Chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực học sinh

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 của trường THCS Hoàng Hoa Thám. Kế hoạch này được Hội đồng giáo dục nhà trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh thay đổi cho phù hợp; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- CBQL;
- Tổ chuyên môn, văn phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Đắc



PHỤ LỤC 1

(Ban hành đính kèm kế hoạch số 180/KH-HHT về thực hiện Kế hoạch Giáo dục nhà trường)

1. Quy mô trường lớp

a. Cán bộ quản lý - nhân viên

TT	Bộ phận	CB-NV		Đăng viên	Số cán bộ quản lý – nhân viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Cán bộ quản lý	03	02	03	03		0	03		
2	Tổng phụ trách Đội	0								
3	Kế toán	01			01					01
4	Thủ quỹ	01	01		01					01
5	Văn thư	01	01		01			01		
6	Quản trị Công sở	01	01		01					01
7	Thiết bị, Thực hành	01	01		01			01		
8	Y tế	01	01		01					01
9	Bảo vệ	04				3				04
10	Phục vụ	07	07			7				07
Tổng cộng		20	14	03	09	11	0	05	0	15

b. Giáo viên

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ngữ văn	20	18	10	20		04	19		
2	Lịch sử-ĐL	10	08	06	10		01	09		
3	GDCD	04	04	02	04			04		
4	Tiếng Anh	13	13	03	13			13		
5	Toán	19	12	06	19		04	16		
6	KHTN	21	15	05	20		01	19		
7	Công nghệ	07	07	02	07			07		
8	Tin học	06	05	02	06			06		
9	Nghệ thuật	07	04		07			06	01	
10	GD thể chất	10	06	03	10		03	07		

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
	Tổng cộng	117	92	39	117	0	13	106	1	

c. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh		Sĩ số TB HS/lớp	Ghi chú
		Tổng số	Nữ		
6	13	579	274	46	
7	16	674	348	42	
8	14	584	287	42	
9	18	789	388	45	
Cộng	61	2626	1275		

2. Các tổ chức đoàn thể

- Chi bộ nhà trường gồm có 42 đảng viên, trong đó:
 - + Cán bộ quản lý: 03 đảng viên; giáo viên: 39 đảng viên.
 - + Số đảng viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị: 37 đảng viên.
 - + Số đảng viên có trình độ Cao cấp lý luận chính trị: 00 đảng viên.
- Công đoàn cơ sở gồm 129 công đoàn viên và chia thành 08 tổ công đoàn, trực thuộc Liên đoàn Lao động phường Tân Bình.
- Chi Đoàn có 14 đoàn viên, trực thuộc Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, phường 13, quận Tân Bình.
- Liên đội có 61 chi đội với 2687 đội viên. Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là nhân viên hợp đồng của nhà trường.

3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số Phòng học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác (*)	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
12.803m ²	61	3	1	3	8	336m ²	280m ²

Chương trình chính khóa và các Môn học theo mô hình lớp

Khối 9

Khối 8

[illegible]

5	Lịch sử và Địa lí	105	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
6	Khoa học tự nhiên	140	4	4	3	3	4	4	4	4	4	4
7	Công nghệ	52	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2
8	Tin học	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
9	Giáo dục thể chất	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
11	Hoạt động trải nghiệm	105	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
12	Giáo dục địa phương	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng CTGDPT		1032	29	30	26	27	29	30	29	30	29	30
Môn học theo mô hình lớp												
13	Chào cờ	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
14	Tin học Quốc tế	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
15	Tích hợp	280			8	8						
16	TCTA	175					5	5				
17	Ismart	140							4	4		
18	AVBN	70									2	2
19	CLB Đọc sách	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
20	Kỹ năng sống	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
21	Câu lạc bộ	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
22	Tự học	35										
Số tiết học trung bình/ tuần			34	35	39	40	39	40	38	39	36	37

Khối 7

STT	Nội dung giáo dục	Số tiết/ Năm	Số tiết/ Tuần	Chương trình Tích hợp	Chương trình TCTA	Chương trình Ismart	Chương trình AVBN
Môn học/ HĐGD bắt buộc/ GDDP							
1	Ngữ văn	140	4	4	4	4	4
2	Toán	140	4	3	4	4	4
3	Ngoại ngữ 1 (Anh)	105	3	2	3	3	3
4	Giáo dục công dân	35	1	1	1	1	1
5	Lịch sử và Địa lí	105	3	3	3	3	3
6	Khoa học tự nhiên	140	4	3	4	4	4
7	Công nghệ	35	1	1	1	1	1
8	Tin học	35	1	1	1	1	1
9	Giáo dục thể chất	70	2	2	2	2	2
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	70	2	2	2	2	2
11	Hoạt động trải nghiệm	105	3	3	3	3	3
12	Giáo dục địa phương	35	1	1	1	1	1
Tổng CTGDPT		1015	29	26	29	29	29
Môn học theo mô hình lớp							
13	Chào cờ	35	1	1	1	1	1
14	Tin học Quốc tế	35	1	1	1	1	1
15	Tích hợp	280		8			
16	TCTA	175			5		
17	Ismart	140				4	

18	AVBN	70					2
19	CLB Đọc sách	35	1	1	1	1	1
20	Kỹ năng sống	35	1	1	1	1	1
21	Câu lạc bộ	35	1	1	1	1	1
22	Tự học	35					
Số tiết học trung bình/ tuần			34	39	39	38	36

Khối 6

STT	Nội dung giáo dục	Số tiết/ Năm	Số tiết/ Tuần	Chương trình Tích hợp	Chương trình TCTA	Chương trình Ismart	Chương trình AVBN
Môn học/ HĐGD bắt buộc/ GDDP							
1	Ngữ văn	140	4	4	4	4	4
2	Toán	140	4	3	4	4	4
3	Ngoại ngữ 1 (Anh)	105	3	2	3	3	3
4	Giáo dục công dân	35	1	1	1	1	1
5	Lịch sử và Địa lí	105	3	3	3	3	3
6	Khoa học tự nhiên	140	4	3	4	4	4
7	Công nghệ	35	1	1	1	1	1
8	Tin học	35	1	1	1	1	1
9	Giáo dục thể chất	70	2	2	2	2	2
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	70	2	2	2	2	2
11	Hoạt động trải nghiệm	105	3	3	3	3	3
12	Giáo dục địa phương	35	1	1	1	1	1
	Tổng CTGDPT	1015	29	26	29	29	29
Môn học theo mô hình lớp							
13	Chào cờ	35	1	1	1	1	1
14	Tin học Quốc tế	35	1	1	1	1	1
15	Tích hợp	280		8			
16	TCTA	175			5		
17	Ismart	140				4	
18	AVBN	70					2
19	CLB Đọc sách	35	1	1	1	1	1
20	Kỹ năng sống	35	1	1	1	1	1
21	Câu lạc bộ	35	1	1	1	1	1
22	Tự học	35					
Số tiết học trung bình/ tuần			34	39	39	38	36

**PHỤ LỤC 3****Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2026-2027**

(Ban hành đính kèm kế hoạch số 180/KH-HHT về thực hiện Kế hoạch Giáo dục nhà trường)

NỘI DUNG	Kết quả đạt được Năm học 2025-2026	Chỉ tiêu phấn đấu Năm học 2026-2027
1. Học sinh	2686	2687
- Rèn luyện Hạnh kiểm		
+ Tốt	2600 (96,8%)	96,00%
+ Khá	82 (3,05%)	4,00%
+ Đạt	04 (0,15%)	0,0%
- Học lực		
+ Tốt	1580 (58,82%)	59,00%
+ Khá	828 (30,83%)	33,20%
+ Đạt	260 (9,68%)	11,20%
+ Chưa đạt	18 (0,67%)	0,50%
- Tốt nghiệp THCS	100%	100%
- Tỷ lệ lên lớp thẳng	99,33%	99,40%
- Hiệu suất đào tạo 1 năm	98,70%	99,20%
- Hiệu suất đào tạo 4 năm	91,9 %	95,0%
- Học sinh giỏi bộ môn		
+ Cấp Thành phố	20	21
- Các giải phong trào và Hội thi khác	6	8
- Phân luồng sau THCS	6,8%	7,0%
2. Giáo viên		
a) Đào tạo, bồi dưỡng		
+ GV đạt chuẩn ĐT theo Luật GD 2019	99,2 %	99,2%
+ GV đạt trên chuẩn ĐT theo Luật GD 2019	11,7%	12,0%
+ Trung cấp chính trị	31%	32,0%
+ Quản lý GD	6,0%	6,0%
+ BD giảng dạy LSDL-KHTN	100%	100%
b) Chất lượng bộ môn (so với tỉ lệ chung thành phố)		
- Điểm kiểm tra cuối học kì và Điểm TBM cuối học kì và cả năm.	Bằng với tỉ lệ chung toàn thành phố	Bằng với tỉ lệ chung toàn thành phố
- Điểm thi TS 10 các bộ môn V, T, A		
3. Danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân		
- Danh hiệu tập thể	Hoàn thành tốt	Xuất sắc
- Chiến sĩ thi đua cơ sở	27	27
- Chiến sĩ thi đua Thành phố	00	02
- Lao động tiên tiến	100%	100%
4. Danh hiệu thi đua của Đoàn thể		
- Chi bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc
- Công đoàn	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Xuất sắc

- Chi đoàn	Xuất sắc	Xuất sắc
- Liên đội	Xuất sắc	Xuất sắc
5. Các chỉ tiêu khác		
- THTN, TV, Thiết bị	Đạt chuẩn	Đạt chuẩn
- Thể dục thể thao + Thành phố + Toàn quốc	+ Cấp Thành phố: Vàng: 01 Bạc : 01	72 HC 2 HC vàng 1 HC đồng

**PHỤ LỤC 4****Lịch công tác từng tháng năm học 2026-2027**

(Ban hành đính kèm kế hoạch số 180/KH-HHT về thực hiện Kế hoạch Giáo dục nhà trường)

Tháng	Nội dung chính
8/2026	- Bồi dưỡng chính trị hè 2026 ngày 13/8/2026. - Tổ chức cho học sinh tựu trường - Dạy bồi dưỡng HSG lớp 9 các môn. - Xây dựng và hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật dự thi cấp trường. - Tham dự Hội nghị Tổng kết năm học 2025 - 2026 và triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. - Tham gia Bồi dưỡng chuyên môn hè, chuyên đề hè 2026. - Tham gia Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho CBQL-GV do phường tổ chức.
9/2026	- Tham dự Hội nghị xây dựng kế hoạch nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. - Khai giảng năm học 2026 - 2027 (ngày 05/9/2026). - Xây dựng các kế hoạch: kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ... - Rà soát, điều chỉnh các quy chế: quy chế kiểm tra đánh giá, quy chế dạy học online... - Thực hiện Hồ sơ xây dựng trường đạt chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" năm học 2026 - 2027. - Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng tháng an toàn giao thông - Tháng 9 năm 2026; kế hoạch tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2026 - 2027. - Triển khai các Kỳ thi, cuộc thi, hội thi do Sở GD&ĐT tổ chức trong năm học 2026-2027: Khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học; Học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp Thành phố THCS, THPT; Hội thi "Văn hay chữ tốt"; Khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh phổ thông; Nét vẽ xanh; Hội thi "Lớn lên cùng sách"; Hội thi Thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM, chủ đề dạy học số; ngày hội STEM cấp Thành phố cho học sinh cấp THCS và THPT ... - Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thao cấp trường. - Tham dự chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức - Thực hiện hoạt động ngoại khóa cho HS lớp 8 tham quan Lăng Ông Bà Chiểu - Thực hiện Lễ hội Trung Thu cho HS lớp 6. - Hoạt động học tập tại Bảo tàng chứng tích chiến tranh cho học sinh khối 9. - Trang trí không gian văn hóa Hoàng Hoa Thám tại Thư viện.
10/2026	- Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

Tháng	Nội dung chính
	- Tham gia Hội thi Thiết kế chủ đề dạy học. - Tham gia Hội thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp Thành phố. - Tham gia các cuộc thi Hội thi Khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh phổ thông cấp Thành phố (dự kiến tổ chức cuối tháng 10/2026). - Tham dự chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức. - Hoạt động giao lưu với GV-HS Nhật.
11/2026	- Tổ chức kiểm tra Giữa HK1. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Các hội thi, phong trào chào mừng ngày Nhà Giáo Việt Nam - Tham gia ngày hội STEM “Nghiên cứu khoa học” (STEM) do SGD tổ chức. - Tham dự chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức
12/2026	- Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì I. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia hội thi Thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM, chủ đề dạy học số cấp Thành phố. - Tham dự chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức
01/2027	- Sơ kết học kỳ I. - Bắt đầu chương trình Học kì II; - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thực hiện hoạt động ngoại khóa cho HS lớp 9. - Tham gia các hội thi chuyên môn cấp thành phố (dự kiến): + Học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay + Olympic Thành phố Hồ Chí Minh dành cho học sinh phổ thông (dự kiến cuối tháng 1/2027) + Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Thành phố.
02/2027	- Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị, đồ dùng dạy học và hoạt động thực hành thí nghiệm, dạy nghề phổ thông. - Hội thảo chuyên môn cấp Thành phố. - Chuẩn bị khảo sát học sinh các khối lớp.
3/2027	- Tổ chức kiểm tra Giữa HK2. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra, dự giờ các đơn vị triển khai dạy bổ trợ tiếng Anh phần mềm/tài liệu tiếng Anh Toán/ Khoa. - Tham gia Hội thi Nét vẽ xanh cấp Thành phố. (dự kiến đầu tháng 3/2027). - Tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia (theo lịch của Bộ GD&ĐT). - Khảo sát năng lực ngoại ngữ lớp 9 (dự kiến cuối tháng 3/2027).
4/2027	- Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì II.

Tháng	Nội dung chính
	- Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia các hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp thành phố.
5/2027	- Kết thúc chương trình; Tổng kết năm học. - Xét hoàn thành chương trình THCS. - Khảo sát năng lực học sinh lớp 7 (dự kiến giữa tháng 5/2027) - Thống kê, báo cáo tổng kết năm học. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra lại lớp 6, 7, 8. - Dự kiến nhân sự các hội đồng thi tuyển sinh lớp 10, tốt nghiệp THPT.
6/2027	- Tham gia tổ chức thi Tuyển sinh lớp 10, Tốt nghiệp THPT quốc gia. - Dự kiến cán bộ quản lí, giáo viên tham gia hội đồng khảo sát lớp 6 trường THCS-THPT Trần Đại Nghĩa. - Tổ chức kiểm tra lại lớp 6, 7, 8
7/2027	- Thực hiện tuyển sinh lớp 6. - Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè. - Kiểm tra hoạt động hè và chuẩn bị tựu trường năm học mới.